

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **19/2019/DS-ST**
Ngày: 05-9-2019
V/v Đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thân;

Bà Nguyễn Thị Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 211/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “Đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-DS ngày 12/8/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phùng Thị T, sinh năm 1960; cư trú tại: Tổ m, ấp 1, xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Phùng Thị A, sinh năm 1962; cư trú tại: Tổ n, ấp Sân Bay, xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/7/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn – bà Phùng Thị A trình bày:

Vào năm 2016, bà có cho em gái là Phùng Thị A vay 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Bà A đã trả cho bà nhiều lần, không xác định thời gian, tổng cộng 17.000.000 đồng, còn nợ 13.000.000 đồng. Việc cho vay tiền không làm giấy tờ cũng không có

chứng cứ gì khác. Bà có tự ghi chép vào sổ theo dõi của cá nhân bà, không có xác nhận của bà A. Nay bà yêu cầu bà A hoàn trả 13.000.000 (mười ba triệu) đồng.

*Bà Phùng Thị A triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt nên không có lời khai.

Tại phiên tòa:

- Bà Phùng Thị T vẫn giữ nguyên ý kiến.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh có ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc đòi bị đơn trả 13.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn – bà Phùng Thị A đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Khi thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Hợp đồng vay tài sản”. Tuy nhiên quá trình thu thập chứng cứ xác định thời điểm vay là năm 2016, nguyên đơn không còn chứng cứ nào chứng minh về thời hạn vay, thời hạn trả nào khác. Do đó, đã quá thời hiệu khởi kiện về “Hợp đồng vay tài sản”, nay xác định lại quan hệ pháp luật tranh chấp là “Đòi lại tài sản”.

Về nội dung vụ án:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Phùng Thị T về việc đòi bị đơn – Phùng Thị A hoàn trả 13.000.000 đồng đã cho bà A vay vào năm 2016. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà T trình bày, khi cho vay vì hai bên là chị em nên bà không làm giấy tờ cũng không có ai biết; việc tự ghi chép vào sổ theo dõi lại không có xác nhận của bà A. Như vậy, bà T khởi kiện nhưng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà là có căn cứ và hợp pháp, do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của bà Phùng Thị T không được chấp nhận nên bà Tuyết phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: $13.000.000 \times 5\% = 650.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 166 Bộ luật Dân sự; Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phùng Thị T về việc bà Phùng Thị T yêu cầu bà Phùng Thị A hoàn trả 13.000.000 (mười ba triệu) đồng.

2. Về án phí: Buộc bà Phùng Thị T chịu 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Khấu trừ bà T đã nộp 325.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006508 ngày 16/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Bà Phùng Thị T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Phùng Thị A vắng mặt nên thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAT (1);
- VKS huyện Tân Biên (2);
- Chi cục THADS huyện Tân Biên (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu tập án (1);
- Lưu hồ sơ (O).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh- đã ký